

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số 28/2018/HS-ST

Ngày 11-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Mạnh Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Đạo

Ông Hoàng Công Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hiệt - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Mai Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Chiến Thắng, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2018; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Đồng Văn Q1, sinh ngày 02-6-1990; tại xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Văn Q2 và bà Dương Thị L; vợ Dương Thị H; con: Có hai người con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B từ ngày 10/4/2018 đến nay. Có mặt.

+ Người làm chứng:

- Anh Bùi Huy C, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Vắng mặt.

- Anh Trần Đăng K, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Đình T, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Thôn Q, xã V, huyện B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Vắng mặt.

+ Người chứng kiến:

Anh Trần Văn T.

Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 10/4/2018, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Ban Công an xã V, huyện B đang thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh trật tự tại địa bàn xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; phát hiện 02 đối tượng đang có biểu hiện nghi vấn mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang bị cáo Đồng Văn Q1, sinh năm 1990, trú tại Thôn H, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Bùi Huy C, sinh năm 1985, trú tại Thôn N, xã V, huyện B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi quần bỏ phía sau bên phải của bị cáo Đồng Văn Q1 có 05 (năm) gói nhỏ bên trong có chất bột màu trắng nghi là chất ma túy và 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), bị cáo Đồng Văn Q1 khai gói nhỏ trên là chất ma túy heroine, còn 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) là tiền vừa bán ma túy cho Bùi Huy C. Tiến hành kiểm tra và thu giữ trong túi áo bên phải của Bùi Huy C có 02 (hai) gói nhỏ bằng giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy, Bùi Huy C khai là chất ma túy heroine vừa mua với bị cáo Đồng Văn Q1 với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời đưa người cùng vật chứng về cơ quan Công an tiếp tục điều tra làm rõ. Bị cáo Đồng Văn Q1 là người nghiện chất ma túy Heroine. Từ khoảng tháng 4 năm 2017 đến ngày bị bắt, để có ma túy sử dụng bị cáo Đồng Văn Q1 thường xuyên xuống khu vực bến xe khách (cũ) ở thành phố T, tỉnh Thái Nguyên tìm mua ma túy với những đối tượng không quen biết đem về nhà để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện. Vào khoảng 13 giờ ngày 02/4/2018, bị cáo Đồng Văn Q1 một mình từ nhà ra đường quốc lộ đón xe ô tô khách đi xuống bến xe khách (cũ) thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo Đồng Văn Q1 gặp, hỏi và mua được ma túy với một người phụ nữ không quen biết, không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ 01 (một) cục nhỏ chất ma túy với số tiền là 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng), sau đó bị cáo Đồng Văn Q1 lại đón xe ô tô khách trở về nhà. Khi có được ma túy, bị cáo Đồng Văn Q1 đem về chia ra thành nhiều gói nhỏ, mục đích để tiện sử dụng và bán lại cho người nghiện khác kiếm lời. Đến khoảng 17 giờ ngày 10/4/2018, trong khi bị cáo Đồng Văn Q1 đang làm thợ xây ở Thôn V, xã V, huyện B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn thì nhận được điện thoại của Bùi Huy C, sinh năm 1985, trú tại Thôn N, xã V, huyện B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn gọi hỏi “*còn không*” ý nói là còn ma túy không. Bị cáo Đồng Văn Q1 trả lời “*còn*” ý nói là có ma túy, Bùi Huy C nói “*để cho anh hai cái*” ý nói là để cho 02 (hai) gói ma túy thì được bị cáo Đồng Văn Q1 đồng ý và hẹn gặp tại Cổng Nhà nghỉ Hai Dung ở Thôn V, xã V, huyện B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn nơi đối diện chỗ bị cáo

Đồng Văn Q1 đang làm thợ xây để trao đổi mua bán trái phép ma túy. Khoảng 15 phút sau đó, khi đến chỗ hẹn như đã thỏa thuận, Bùi Huy C có nói “bán cho hai gói nhỏ ma túy” và đưa số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) cho bị cáo Đồng Văn Q1, bị cáo Đồng Văn Q1 cầm tiền và lấy 02 (hai) gói nhỏ chất ma túy đưa cho Bùi Huy C, ngay khi vừa trao đổi mua bán trái phép ma túy xong thì bị lực lượng công an phát hiện và bắt quả tang.

Ngày 10/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám định số 21/CQ- CSĐT đối với vật chứng thu giữ của bị cáo Đồng Văn Q1 và Bùi Huy C.

Tại bản Kết luận giám định số 148/KL- PC54 ngày 12/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận:

- *Chất bột màu trắng có trong 02 (hai) gói giấy nhỏ thu của Bùi Huy C gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,059 gam (đã trừ bì);*

- *Chất bột màu trắng có trong 05 (năm) gói giấy nhỏ thu của Đồng Văn Q1 gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,149 gam (đã trừ bì);*

Với kết quả giám định như trên, ngày 12/4/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với bị cáo Đồng Văn Q1 và ra lệnh tạm giam đối với bị cáo Đồng Văn Q1 về Tội mua bán trái phép chất ma túy để điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản Cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 05/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đồng Văn Q1 về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm như trong bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; tuyên bố bị cáo Đồng Văn Q1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, đề nghị mức án từ 07 đến 08 năm tù giam.

Đề nghị không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 2, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ số ma túy Heroine thu giữ của bị cáo Đồng Văn Q1 và Bùi Huy C; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Đồng Văn Q1; tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo Đồng Văn Q1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Đồng Văn Q1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai tại cơ quan

điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng và cũng phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Bị cáo Đồng Văn Q1, sinh năm 1990, trú tại Thôn H, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn là đối tượng nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng, bị cáo Đồng Văn Q1 xuống khu vực bến xe khách (cũ) thành phố T, tỉnh Thái Nguyên mua ma túy với một số đối tượng không quen biết, đem về nhà cất giấu để sử dụng cho bản thân và khi nào có ai hỏi mua thì bán lại kiếm lời để lấy tiền tiếp tục mua chất ma túy sử dụng. Qua điều tra đã xác định được trong khoảng đầu tháng 4 năm 2018 đến ngày bị bắt quả tang (10/4/2018) bị cáo Đồng Văn Q1 đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện, cụ thể như sau: Lần một vào khoảng 07 giờ, ngày 04/4/2018 tại đoạn đường quốc lộ 1B cách nhà bị cáo Đồng Văn Q1 ở Thôn H, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn khoảng 100m (hướng Bắc Sơn đi Thái Nguyên) bị cáo Đồng Văn Q1 bán trái phép chất ma túy cho Trần Đăng K, sinh năm 1991, trú tại Thôn T, xã V, huyện B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn 02 (hai) gói nhỏ chất ma túy với giá tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Lần hai vào khoảng 12 giờ, ngày 08/4/2018 tại cầu 94 quốc lộ 1B thuộc địa phận Thôn H, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn bị cáo Đồng Văn Q1 bán trái phép 02 (hai) gói nhỏ chất ma túy cho Bùi Huy C, sinh năm 1985, trú tại Thôn N, xã V, huyện B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn với giá tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Lần ba vào khoảng 17 giờ, ngày 10/4/2018 tại khu vực cổng nhà nghỉ Hai Dung ở Thôn V, xã V, huyện B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Đồng Văn Q1 bán trái phép chất ma túy cho Bùi Huy C, sinh năm 1985, trú tại Thôn N, xã V, huyện B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn 02 (hai) gói nhỏ chất ma túy với giá tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), sau khi vừa thực hiện xong hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì bị Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt giữ.

[2] Như vậy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đồng Văn Q1 đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Đồng Văn Q1 gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện ma túy Heroine; như vậy cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người khỏe mạnh, có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy Heroine là vi phạm pháp luật; do muốn có tiền để sử dụng ma túy thỏa mãn cơn nghiện của bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo là người có nhân thân tốt, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo; bị cáo sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn của huyện B, tỉnh Lạng Sơn, theo quy định của pháp luật cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo tốt.

[5] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy Heroine cho bị cáo Đồng Văn Q1 do bị cáo Đồng Văn Q1 không biết họ tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xác minh để xử lý. Như vậy là đúng quy định của pháp luật.

[6] Đối với Bùi Huy C, Trần Đăng K, Nguyễn Đình T đều là những người nghiện chất ma túy, đã có hành vi mua trái phép chất ma túy với bị cáo Đồng Văn Q1, mục đích mang về để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, trong quá trình điều tra, các đối tượng đã hợp tác với Cơ quan điều tra. Xét thấy hành vi đó chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã lập hồ sơ người nghiện và giao cho ban Công an xã nơi các đối tượng cư trú để quản lý giáo dục. Như vậy là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về tang vật của vụ án:

[8] 01 (một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đỏ, đen (cũ đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo Đồng Văn Q1, dùng liên lạc trong quá trình phạm tội. Cần tuyên tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước.

[9] 02 (hai) gói nhỏ chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong một phong bì thư ghi chữ “*Vật chứng thu giữ của Bùi Huy C*”. Đây là ma túy Heroine vật cấm lưu hành cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[10] 05 (năm) gói nhỏ chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong một phong bì thư ghi chữ “*Vật chứng thu giữ của Đồng Văn Q1*”. Đây là ma túy Heroine vật cấm lưu hành cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[11] 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Đồng Văn Q1, đây là số tiền do bán trái phép chất ma túy. Cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[12] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Đồng Văn Q1 là người nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng; nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[13] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo. Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

[15] Bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo Đồng Văn Q1 xin với Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và hòa nhập với xã hội.

[16] Những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, đề nghị.

[17] Trong quá trình điều tra, truy tố; Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[18] Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đồng Văn Q1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Đồng Văn Q1 07 (năm) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/4/2018.

II. Về tang vật của vụ án:

+ Áp dụng điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói nhỏ chứa chất bột màu trắng ma túy Heroine được niêm phong trong một phong bì thư ghi chữ “*Vật chứng thu giữ của Bùi Huy C*”; 05 (năm) gói nhỏ chứa chất bột màu trắng ma túy Heroine được niêm phong trong một phong bì thư ghi chữ “*Vật chứng thu giữ của Đồng Văn Q1*”.

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Tuyên tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đỏ, đen (cũ đã qua sử dụng).

(Vật chứng và số tiền trên hiện đang được lưu giữ tại kho và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).

III. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Đồng Văn Q1 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Tòa báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện B; tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện B; tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THA DS huyện B; tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Mạnh Đức